

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS- ST
Ngày 12 tháng 03 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thái Hoà

Ông Nguyễn Thế Lực

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Trần H, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q- xã Đ - huyện S - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc H, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1976; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/11/2019 chuyển tạm giam từ ngày 13/11/2019 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Lương Trung L, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 4, thôn N, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 04/11/2019 Vũ Trần H trú tại thôn Q, xã Đ, huyện S đang ở phòng trọ tại thôn S, xã N, huyện V thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0327.272.700 của một người nam giới tên Nguyễn Duy T gọi đến số thuê bao 0866.934.678 của H nói "Anh là bạn của Y để anh túi đá năm trăm nghìn" H nói "chờ tí". Một lúc sau T lại gọi điện thoại cho H nói "Có chưa mang cho anh túi năm trăm" H nói "Vâng anh ra ngã tư gần chợ Đ đi". Sau đó H cầm theo một túi ma túy đá điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu trắng không gắn biển kiểm soát, đi từ phòng trọ đến ngã tư xã Đ rồi dừng xe ở vị trí cách ngã tư xã Đ khoảng 50m về phía chợ xã Đ. H đứng đợi T một lúc thì nhận được điện thoại của T nói "Anh đến ngã tư rồi, em đang ở đâu" H nói "em đang đợi anh ở dẽ đường gần chợ Đ cách ngã tư Đ khoảng 50m". Sau đó, H thấy T ngồi phía sau xe mô tô do anh Lương Trung Lộc trú tại thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường điều khiển đi từ phía ngã tư Đ đến gần vị trí H đứng thì dừng lại. Lúc này T xuống xe rồi đi bộ đến gặp H tại đây, T lấy ra 500.000đ đưa cho H, H cầm tiền T đưa cất vào túi quần đang mặc rồi lấy ra 01 túi ma túy đá đưa cho T. T cầm túi ma túy đá H đưa cất vào túi quần đang mặc thì bị Công an huyện Vĩnh Tường đến bắt quả tang H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T, vật chứng thu giữ gồm:

Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Duy T đang mặc 01 túi nylon màu trắng bên ngoài được bọc một lớp giấy tráng kim loại màu bạc, trong túi nylon có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu cam. T khai nhận đó là túi ma túy đá của T vừa mua được của Vũ Trần H với giá 500.000đ, tang vật được niêm phong ký hiệu A1.

Thu trong túi quần bên phải phía trước Nguyễn Duy T đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ lắp sim thuê bao 0866.934.678.

Thu trong túi quần bên trái phía trước Vũ Trần H đang mặc số tiền 500.000đ, H khai nhận đó là tiền của H vừa bán một túi ma túy đá cho T mà có.

Thu trong túi quần bên phải phía trước Vũ Trần H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0327.272.700. Tạm giữ của Vũ Trần H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng không gắn biển kiểm soát, đã cũ đã qua sử dụng.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Vũ Trần H, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Trần H tại thôn Sen, xã N huyện Vĩnh Tường. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật tài sản gì.

Ngày 05/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Nguyễn Duy T đến Phòng Kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 2354 ngày 08/11/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Tinh thể dạng đá của mẫu kỹ hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0474g (Không phải không bốn bảy bốn gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm A1 = 0,0000 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSVT ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Vũ Trần H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Trần H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Trần H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/11/2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vũ Trần H và đề nghị xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người làm chứng. Biên bản bắt

người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án, các kết luận của các cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 04/11/2019 tại thôn 3 xã Đ, huyện Vĩnh Tường Vũ Trần H có hành vi đã bán cho Nguyễn Duy T 01 túi ma túy methamphetamine trị giá 500.000đ, có khối lượng là 0,0474 gam không kể bao bì. Khám xét nơi ở của Vũ Trần H không thu giữ đồ vật tài sản gì. Thu trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc 500.000đ là tiền H vừa bán methamphetamine cho Nguyễn Duy T mà có. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Động cơ phạm tội của bị cáo là tư lợi cho bản thân, H sử dụng ma túy từ năm 2019 cho đến nay mục đích H bán ma túy cho T để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy làm cho nhiều gia đình bại sản về kinh tế. Từ nghiện hút ma túy dẫn đến không có tiền sinh ra trộm cắp...Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương chính sách để loại bỏ ma túy ra khỏi xã hội nhưng H vẫn bán ma túy cho người khác để kiếm lời. Như vậy H rất coi thường pháp luật vì vậy phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Theo quy định của pháp luật thì cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy H khai nhận: Do trước đó vào khoảng tháng 10/2019 H và Nguyễn Thị Hải Y trú tại xã Lăng Công, huyện Sông Lô có thỏa thuận với nhau là khi nào có người hỏi mua ma túy thì Y bảo H cầm ma túy đi bán cho Y, lợi nhuận Y sẽ chia cho H. Ngày 04/11/2019 khi T gọi điện cho H hỏi mua ma túy thì H hỏi Y (lúc này Y đang ở cùng phòng trọ với H) là "Có bạn của chị sử dụng số điện thoại có ba số cuối là 678 hỏi mua ma túy", Y trả lời "ừ đây là bạn của chị". Sau đó, H nói với Y "Chị đưa em một túi đá em bán cho T" Y nói "đây" đồng thời Y lấy trong người ra một túi ma túy đá đưa cho H. H cầm túi ma túy Y đưa đem bán cho T thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành làm việc với Y, tại cơ quan điều tra Y không thừa nhận có thỏa thuận với H và đưa ma túy cho H đi bán cho T như H đã trình bày. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H đối chất với Y nhưng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy H bán cho T là của Y nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Đối với Nguyễn Duy T là người mua ma túy của Vũ Trần H, khi bị bắt quả tang T khai sinh năm 1988, trú tại xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường có bố đẻ là Nguyễn Duy Nhân sinh năm 1960, mẹ đẻ là Nguyễn Thị Quý sinh năm 1964. Tuy nhiên trong quá trình làm việc tại Công an huyện Vĩnh Tường sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong, T đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi nơi làm việc tại Công an huyện Vĩnh Tường. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Vĩnh Thịnh, xác định trên địa bàn xã Vĩnh Thịnh không có ai tên là Nguyễn Duy T có lý lịch như đã nêu trên. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục rà soát, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Lương Trung L là người chở T đến khu vực ngã tư xã Đ. Quá trình điều tra xác định anh Lộc không biết việc T nhờ anh chở đến ngã tư xã Đ để mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý chỉ nhắc nhở đối với anh Lộc là phù hợp.

Đối với số thuê bao 0866.934.678 mà đối tượng khai tên Nguyễn Duy T sử dụng để liên lạc mua trái phép chất ma túy của Vũ Trần H. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký số thuê bao này anh là Phạm Văn L sinh năm 1995, trú tại thôn C, xã A, huyện Vĩnh Tường. Tuy nhiên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa triệu tập làm việc được với L nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào rõ sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 và NOKIA 105 thu giữ của Vũ Trần H và Nguyễn Duy T. Quá trình điều tra

xác định hai chiếc điện thoại này là của H và T sử dụng vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với nhau. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen trắng tạm giữ của Vũ Trần H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của ông Trần Xuân L trú tại thôn H, xã N, huyện S, khoảng tháng 8/2019 ông L cho anh Trần Đình S (con ông L) mượn chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi lại. Ngày 01/11/2019, anh S điều khiển chiếc xe mô tô này đến phòng trọ của Vũ Trần H ở thôn S, xã N, huyện V và ở chơi tại đây, đến ngày 04/11/2019 thì H đã tự ý lấy chiếc xe mô tô trên của anh S để sử dụng làm phương tiện đi bán trái phép chất ma túy. Do vậy ngày 21/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Trần Xuân L, nhận lại tài sản ông L không có ý kiến gì.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Vũ Trần H, quá trình điều tra xác định đây là tiền H bán trái phép chất ma túy cho T mà có, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 0,000 gam mẫu (A1) và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Trần H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Trần H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Trần H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04 tháng 11 năm 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Trần H.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Trần H do bán trái phép chất ma túy mà có.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh (đã cũ) thu giữ của Vũ Trần H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Duy T.

Tịch thu tiêu huỷ 0,0000 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định (theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 10/03/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Vũ Trần H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Trại tạm giam;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo H;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình